

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-ST
Ngày 16- 6 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Tiến Lợi** và bà **Nguyễn Thị Liên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Luân** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Ly** – Kiểm sát viên.

Ngày 16/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2020/TLST - HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2020/QĐXXST-HS ngày 04/6/2020 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Đình T, sinh năm 1965; Giới tính: Nam; Quê quán: Thị trấn CS, huyện C, Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn G, thị trấn CS, huyện C, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Đình Đ, con bà Hoàng Thị M (đều đã chết); có vợ: Chu Thị V, sinh năm 1966 và 03 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1994; Danh chỉ bản số 32 lập ngày 05/12/2019 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, Tiền sự : Không.

Nhân thân:

- Ngày 18/5/2009, bị Tòa án nhân dân TP. Hà Nội phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc.

- Ngày 26/3/2011, bị Công an huyện Chương Mỹ xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ **ngày 03/12/2019 đến ngày 04/12/2019** được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Tiến H, sinh năm 1967; Giới tính: Nam; Quê quán: Thị trấn CS, huyện C, Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn G, thị trấn CS, huyện C,

Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: 10/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Tiến T (đã chết), con bà Hàn Thị T; có vợ: Đặng Thị L, sinh năm 1972 và 02 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1993; Danh chỉ bản số 31 lập ngày 05/12/2019 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 27/8/2004, bị Công an huyện Chương Mỹ xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Tuy nhiên, qua xác minh, tra cứu hệ thống sổ sách, hồ sơ lưu trữ tại Công an huyện Chương Mỹ không tìm thấy tài liệu thể hiện việc Hoàng Tiến H bị xử lý hành chính trên. Do vậy, không có căn cứ để xác định tiền sự trên của bị can Hoàng Tiến H.

- Ngày 20/3/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/2012, nộp án phí ngày 8/5/2013).

Bị cáo bị tạm giữ từ **ngày 03/12/2019 đến ngày 04/12/2019** được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1964; Giới tính: Nữ; Quê quán: xã TH, huyện C, Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn G, thị trấn CS, huyện C, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Hữu C, con bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); có chồng: Tạ Văn S, sinh năm 1967 và 02 con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1988; Danh chỉ bản số 34 lập ngày 05/12/2019 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ **ngày 03/12/2019 đến ngày 04/12/2019** được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

4. Hoàng Thị Th, sinh năm 1974; Giới tính: Nữ; Quê quán: Thị trấn CS, huyện C, Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn G, thị trấn CS, huyện C, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 0/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Văn L, con bà Phạm Thị Th; có chồng: Tạ Văn Th, sinh năm 1972 và 04 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2000; Danh chỉ bản số 33 lập ngày 05/12/2019 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ **ngày 03/12/2019 đến ngày 04/12/2019** được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 02/12/2019, Hoàng Đình T đang ở nhà thì có Hoàng Thị Th, Hoàng Tiến H và Nguyễn Thị Nh đều ở cùng thôn đến chơi, ngồi uống nước. Tại đây, các đối tượng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh tá lả, được thua bằng tiền, thì tất cả đều đồng ý. T lấy trong nhà mình 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân để cùng các đối tượng đánh bạc, các đối tượng quy định hình thức chơi cụ thể như sau: Có 4 người chơi, sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, chia đều cho mỗi người 09 quân bài, người nào đánh đầu tiên được chia 10 quân bài, 03 quân bài cùng một loại và 03 quân bài liên tiếp nhau cùng một chất gọi là “phỏm”, người không có phỏm là móm, có 3 phỏm làù; người có 1 hoặc 2 phỏm thì hạ bài xuống, số quân bài còn lại tính điểm với nhau. Người ít điểm hơn là thắng, nếu cùng bằng điểm nhau, thì người hạ bài trước thắng, người về nhất được thu tiền của những người còn lại theo thứ tự: Về nhì trả 50.000 đồng, về thứ 3 trả 100.000 đồng, về bét trả 150.000 đồng, móm trả 200.000 đồng. Nếu người nào ù sẽ được mỗi người trả 250.000 đồng, người nào bẻn cây chốt phải trả cho người ăn cây chốt 200.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an thị trấn CS phát hiện bắt quả tang.

* Vật chứng thu giữ:

- Tổng số tiền thu giữ 9.770.000 đồng, gồm:
 - + Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.150.000 đồng.
 - + Thu giữ trên người Hoàng Đình T số tiền 4.500.000 đồng.
 - + Thu giữ trên người Nguyễn Thị Nh số tiền 120.000 đồng.
- 01 (một) bộ bài tú lơ khơ, gồm 52 quân bài.

Ngày 04/3/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Hoàng Đình T số tiền 3.500.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án đã làm rõ hành vi của các bị can cụ thể như sau:

1. Hoàng Đình T (chủ nhà): Là người dùng nhà ở của mình cho các đối tượng đánh bạc, chuẩn bị dụng cụ đánh bạc (bộ bài tú lơ khơ) và trực tiếp tham gia đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, T có số tiền 4.950.000 đồng, T bỏ ra 1.450.000 đồng để ở túi áo ngực sử dụng vào mục đích đánh bạc, còn lại số tiền 3.500.000 đồng T để ở túi quần, không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T thắng số tiền 1.250.000 đồng. Khi bị bắt, thu giữ tại chiếu bạc của T số tiền 1.700.000 đồng, thu trong túi áo T số tiền 1.000.000 đồng, thu trong túi quần trên người T số tiền 3.500.000 đồng.

2. Hoàng Tiến H: Khi tham gia đánh bạc, H có số tiền 1.900.000 đồng sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, H thua số tiền 900.000 đồng. Khi bị bắt, thu giữ tại chiếu bạc của H số tiền 1.000.000 đồng.

3. Nguyễn Thị Nh: Khi tham gia đánh bạc, Nh có số tiền 2.120.000 đồng sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Nh thắng số tiền 350.000 đồng. Khi bị bắt, thu giữ tại chiếu bạc của Nh số tiền 2.350.000 đồng, thu trên người Nh số tiền 120.000 đồng.

4. Hoàng Thị Th: Khi tham gia đánh bạc, Th có số tiền 800.000 đồng sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Th thua số tiền 700.000 đồng. Khi bị bắt, thu giữ tại chiếu bạc của Th số tiền 100.000 đồng.

Tổng số tiền các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.270.000 đồng (Sáu triệu, hai trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tại Bản Cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 18/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Hoàng Đình T, Hoàng Tiến H, Nguyễn Thị Nh, Hoàng Thị Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự với số tiền quy kết là 6.270.000 đồng.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Hoàng Đình T, Hoàng Tiến H, Nguyễn Thị Nh, Hoàng Thị Th khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi và số tiền sử dụng vào đánh bạc như nội dung Cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Hoàng Đình T, Hoàng Tiến H, Nguyễn Thị Nh, Hoàng Thị Th. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố cả bốn bị cáo phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” đối với cả bốn bị cáo; “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” đối với bị cáo Nh, Th theo điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cả bốn bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt: Bị cáo T, H mỗi bị cáo từ 09 – 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; bị cáo Nh, Th, mỗi bị cáo từ 06 – 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.270.000 đồng; Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn

quyết định khởi tố bị can, áp dụng, thay đổi biện pháp ngăn chặn đối với bị can; về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, thu giữ vật chứng, về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho các bị can. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên; không khiếu nại về việc bị Điều tra viên, Kiểm sát viên mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình. Các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên là chứng cứ của vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của các bị cáo Hoàng Đình T, Hoàng Tiến H, Nguyễn Thị Nh, Hoàng Thị Th tại phiên tòa, thấy phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 02/12/2019, tại nhà ở của Hoàng Đình T tại thôn G, thị trấn CS, huyện C, Hà Nội, Hoàng Đình T, Hoàng Tiến H, Nguyễn Thị Nh, Hoàng Thị Th có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh tá lả được thua bằng tiền thì bị Công an thị trấn CS bắt quả tang cùng tang vật. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 6.270.000 đồng (Sáu triệu, hai trăm bảy mươi nghìn đồng).

Hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “Tá lả” với số tiền 6.270.000 đồng của Hoàng Đình T, Hoàng Tiến H, Nguyễn Thị Nh, Hoàng Thị Th đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 18/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Hoàng Đình T, Hoàng Tiến H, Nguyễn Thị Nh, Hoàng Thị Th về tội “Đánh bạc” theo điều khoản nói trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi đánh bạc của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân gây ra những tội phạm khác, gây ra những hệ lụy cho xã hội. Các bị cáo Hoàng Đình T, Hoàng Tiến H, Nguyễn Thị Nh, Hoàng Thị Th có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét vai trò, mức độ tham gia đánh bạc, cũng như nhân thân của từng bị cáo.

[2.2.1] Đối với Hoàng Đình T, Hoàng Tiến H là những người có nhân thân xấu, đều đã từng bị xét xử về tội đánh bạc, từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; số tiền đánh bạc của hai bị cáo cũng ngang nhau.

[2.2.2] Đối với Nguyễn Thị Nh, Hoàng Thị Th là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Cả 04 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo”, “ăn năn hối cải”.

Xét thấy tính chất vụ án không nghiêm trọng; cả bốn bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú rõ ràng. Đối với bị cáo T, H thì án tích của hai bị cáo này tính đến lần phạm tội này đã hơn 10 năm, 07 năm. Do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC và Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần thiết phải cách ly cả bốn bị cáo với xã hội, mà giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục, cải tạo là phù hợp.

Do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2.3] Về vật chứng đã thu giữ:

- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã được các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- **6.270.000 đồng** là số tiền đã được sử dụng vào việc đánh bạc, nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[2.4] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Hoàng Đình T, Hoàng Tiến H, Nguyễn Thị Nh, Hoàng Thị Th** phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i (đối với bị cáo Nh, Th) khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt:

2.1. **Hoàng Đình T: 12** (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày tuyên án.

2.2. **Hoàng Tiến H: 12** (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày tuyên án.

2.3. **Nguyễn Thị Nh: 08** (tám) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 16 tháng, tính từ ngày tuyên án.

2.4. **Hoàng Thị Th: 08** (tám) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 16 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Hoàng Đình T, Hoàng Tiến H, Nguyễn Thị Nh, Hoàng Thị Th cho UBND thị trấn CS, huyện C, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp những người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước **6.270.000** (sáu triệu hai trăm bảy mươi ngàn) đồng.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/5/2020. Toàn bộ số tiền trên hiện đang tạm giữ tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ tại Kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21/5/2020).

5. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Hoàng Đình T, Hoàng Tiến H, Nguyễn Thị Nh, Hoàng Thị Th, mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo Hoàng Đình T, Hoàng Tiến H, Nguyễn Thị Nh, Hoàng Thị Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Các bị cáo;
- UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Mai